

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ XÂY DỰNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP HCM

Phạm Trần Hải

**ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC THI
QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- LÝ THUYẾT VÀ THỰC TIỄN**

Chuyên ngành : QUY HOẠCH VÙNG VÀ ĐÔ THỊ

Mã số : 9.58.01.05

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUY HOẠCH VÙNG VÀ ĐÔ THỊ

TPHCM – Năm 2020

Công trình được hoàn thành tại:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP HCM

Người hướng dẫn khoa học:

PGS. TS. KTS. TRẦN BÚT

Phản biện 1: GS. TS. KTS. ĐỖ HẬU

Phản biện 2: GS. TS. KTS. NGUYỄN QUỐC THÔNG

Phản biện 3: PGS. TS. KTS. LÊ ANH ĐỨC

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận án cấp trường họp tại
Trường Đại học Kiến trúc TP HCM

Vào hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ...

Có thể tìm hiểu Luận án tại:

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP TP HCM

THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP HCM

MUC LUC

MỤC LỤC	1
PHẦN I. MỞ ĐẦU	1
1. Lý do nghiên cứu	1
2. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	2
3. Mục tiêu nghiên cứu	2
4. Phương pháp nghiên cứu	2
5. Ý nghĩa của nghiên cứu	3
PHẦN II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU	3
Chương 1. Tổng quan về đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM	3
1.1. <i>Đánh giá thực thi quy hoạch</i>	3
1.2. <i>Hệ thống quy hoạch tại Việt Nam</i>	4
1.3. <i>Quy hoạch chung TP HCM trong hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TP HCM</i>	5
1.4. <i>Đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM và các vấn đề đặt ra</i>	6
Chương 2. Cơ sở khoa học phục vụ đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM	8
2.1. <i>Cơ sở lý luận về đánh giá thực thi quy hoạch</i>	8
2.2. <i>Cơ sở thực tiễn về đánh giá thực thi quy hoạch trên thế giới</i>	10
2.3. <i>Cơ sở pháp lý về đánh giá thực thi quy hoạch tại Việt Nam</i>	12
Chương 3. Đề xuất và sử dụng bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM	13

<i>3.1. Hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM.....</i>	<i>13</i>
<i>3.2. Đề xuất bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM.....</i>	<i>14</i>
<i>3.3. Đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015.....</i>	<i>16</i>
<i>3.4. Phân tích kết quả đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015.....</i>	<i>19</i>
Chương 4. Bàn luận.....	19
<i>4.1. Bàn luận về hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM.....</i>	<i>19</i>
<i>4.2. Bàn luận về bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM.....</i>	<i>19</i>
<i>4.3. Bàn luận về việc đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015.....</i>	<i>20</i>
Phần III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	20
1. Kết luận	20
2. Kiến nghị.....	22
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN	

PHẦN I. MỞ ĐẦU

1. Lý do nghiên cứu

Quy hoạch là một ngành khoa học dự báo phức tạp vì phụ thuộc vào quá nhiều yếu tố; do đó, không thể bảo đảm sự chính xác của kết quả thực thi quy hoạch so với nội dung dự báo. Kết quả đánh giá thực thi quy hoạch là cơ sở để: (i) điều chỉnh hoặc ban hành mới các chính sách thúc đẩy thực thi quy hoạch; (ii) điều chỉnh hoặc lập mới quy hoạch. Từ sau năm 1993, có ba đề án Quy hoạch chung TPHCM được lập, thẩm định, phê duyệt: “Quy hoạch tổng thể xây dựng TPHCM đến năm 2010”, “Điều chỉnh Quy hoạch chung TPHCM đến năm 2020”, “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025”. Việc đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM trong thời gian qua chưa dựa trên các nghiên cứu khoa học mang tính toàn diện nên có nhiều bất cập như sau: (i) chưa gắn kết đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM vào đánh giá thực thi hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM; (ii) chưa đánh giá chưa đầy đủ về các yếu tố liên quan đến tính tuân thủ và tính hiệu quả trong thực thi quy hoạch; (iii) chưa phân tích về mối quan hệ “nguyên nhân – hệ quả” của giữa các yếu tố này. Nhận thức được vai trò quan trọng và các bất cập về đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM, nhiều công trình nghiên cứu liên quan đã được thực hiện; trong đó, đề tài “Nghiên cứu đề xuất khung đánh giá việc triển khai thực hiện các đề án quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch kinh tế - xã hội TPHCM” có mục tiêu đánh giá thực thi hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM thông qua bộ chỉ số tích hợp. Trên nền tảng kế thừa đề tài này, Luận án được thực hiện nhằm: xây dựng hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM, và trên cơ sở này, đề xuất bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM; thực hiện đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM thông

qua bộ chỉ số đánh giá được đề xuất này; bàn luận về các kết quả nghiên cứu trên, đề xuất định hướng điều chỉnh / ban hành mới các chính sách thúc đẩy thực thi Quy hoạch chung TPHCM và đề xuất định hướng điều chỉnh / lập mới Quy hoạch chung TPHCM.

2. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: việc đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM, xét trong hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM.

Phạm vi nghiên cứu: (i) việc đánh giá thực thi quy hoạch chung xây dựng tại TPHCM chỉ áp dụng đối với Quy hoạch chung TPHCM; (ii) việc đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM giới hạn trong việc đánh giá các chỉ số phát triển tương ứng với các mục tiêu quy hoạch định tính được định lượng hóa và các chỉ tiêu quy hoạch định lượng; (iii) việc đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM giới hạn trong ranh giới TPHCM xét trong bối cảnh Vùng TPHCM; (iv) kết quả nghiên cứu áp dụng để kiểm chứng thực tế trong giai đoạn 2010-2015.

3. Mục tiêu nghiên cứu

- Mục tiêu 1: Xây dựng hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM.
- Mục tiêu 2: Đề xuất bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM.
- Mục tiêu 3: Sử dụng bộ chỉ số được đề xuất để đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015.

4. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp nghiên cứu (phương pháp phân tích – tổng hợp; phương pháp hệ thống; phương pháp chuyên gia; phương pháp đánh giá đa chỉ số) được áp dụng theo các bước sau: (i) xác định các vấn đề được đặt ra từ thực trạng đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM;

(ii) xây dựng cơ sở khoa học để giải quyết các vấn đề được đặt ra từ thực trạng đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM; (iii) xây dựng hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM; (iv) xây dựng bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM; (v) sử dụng bộ chỉ số để đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015; (vi) bàn luận về kết quả nghiên cứu và đề xuất, kiến nghị.

5. Ý nghĩa của nghiên cứu

Về mặt khoa học, Luận án góp phần hoàn thiện lý luận về đánh giá thực thi quy hoạch: (i) hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM có thể nhân rộng, áp dụng cho các loại quy hoạch mang tính chiến lược; (ii) bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM có thể nhân rộng, áp dụng cho đề án này trong các thời kỳ khác nhau và cho các đề án quy hoạch chung đô thị với quy mô khác nhau.

Về mặt thực tiễn, Luận án là cơ sở để điều chỉnh / lập mới Quy hoạch chung TPHCM và điều chỉnh / ban hành mới các chính sách thúc đẩy thực thi Quy hoạch chung TPHCM.

PHẦN II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Chương 1. Tổng quan về đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

1.1. Đánh giá thực thi quy hoạch

1.1.1. Khái niệm về đánh giá thực thi quy hoạch

- Quy hoạch (theo Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14).
- Quy hoạch xây dựng: quy hoạch vùng; quy hoạch các khu chức năng đặc thù; quy hoạch đô thị (quy hoạch chung; quy hoạch phân khu; quy hoạch chi tiết; quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đối với các thành phố trực thuộc trung ương); quy hoạch nông thôn.

- Phương pháp lập quy hoạch: phương pháp tổng thể và phương pháp chiến lược.
- Đánh giá quy hoạch: đánh giá trước, trong và sau quá trình thực thi quy hoạch.
- Đánh giá thực thi quy hoạch: đánh giá trong và sau quá trình thực thi quy hoạch.

1.1.2. Vai trò của đánh giá thực thi quy hoạch

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và sự thay đổi liên tục về kinh tế - xã hội và văn hóa, đánh giá thực thi quy hoạch có vai trò quan trọng đối với: việc ban hành mới hoặc điều chỉnh các chính sách thúc đẩy thực thi quy hoạch; việc lập mới quy hoạch hoặc điều chỉnh quy hoạch. Ngoài ra, kết quả đánh giá thực thi quy hoạch còn là cơ sở để góp phần hoàn thiện phương pháp lập quy hoạch.

1.2. Hệ thống quy hoạch tại Việt Nam

1.2.1. Phân nhóm hệ thống quy hoạch tại Việt Nam

1.2.1.1. Theo đối tượng điều chỉnh của quy hoạch

Trước khi Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 có hiệu lực, hệ thống quy hoạch gồm: (i) quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; (ii) quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm; (iii) quy hoạch xây dựng; (iv) quy hoạch sử dụng tài nguyên (quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch khoáng sản) và quy hoạch bảo vệ môi trường. Sau khi Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 có hiệu lực, hệ thống quy hoạch gồm: (i) quy hoạch tổng thể, có ở các cấp: quốc gia, vùng, tỉnh, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; (ii) quy hoạch không gian biển, chỉ có ở cấp quốc gia; (iii) quy hoạch sử dụng đất, chỉ có ở cấp quốc gia; (iv) các quy hoạch ngành khác, chỉ có ở cấp quốc gia; bao gồm: nhóm quy hoạch kết cấu hạ tầng, nhóm quy hoạch sử dụng tài nguyên, nhóm quy hoạch bảo vệ môi trường và nhóm quy hoạch

bảo tồn đa dạng sinh học; (v) quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn; (vi) các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành để cụ thể hóa các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; trong đó có quy hoạch xây dựng.

1.2.1.2. Theo phạm vi lãnh thổ có hiệu lực của quy hoạch

Hệ thống quy hoạch gồm các cấp: quốc gia; vùng (liên tỉnh); tỉnh; địa phương (vùng liên huyện, huyện).

1.2.2. *Quan điểm của Luận án về việc phân nhóm hệ thống quy hoạch tại Việt Nam*

Hệ thống quy hoạch tại Việt Nam được phân nhóm như sau:

- Nhóm quy hoạch tổng thể, có ở các cấp: quốc gia, vùng, tỉnh, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.
- Các nhóm quy hoạch ngành: (i) nhóm quy hoạch lĩnh vực, sản phẩm (cấp quốc gia, vùng); (ii) nhóm quy hoạch xây dựng; (iii) nhóm quy hoạch sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường.

1.2.3. *Quan điểm của Luận án về mối quan hệ trong hệ thống quy hoạch tại Việt Nam*

Các nhóm quy hoạch trên có quan hệ hữu cơ và chặt chẽ theo ba phương thức: “hướng dẫn, tuân thủ”; “cập nhật”; “phối hợp, bổ trợ”.

1.3. Quy hoạch chung TPHCM trong hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM

1.3.1. *Mô tả hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM*

Hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM được mô tả theo từng nhóm với các thông tin về tình hình lập, thẩm định, phê duyệt trên thực tế.

1.3.2. *Quan điểm của Luận án về vai trò của Quy hoạch chung TPHCM trong hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM*

Vai trò của Quy hoạch chung TPHCM trong hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM: (i) định hướng không gian đối với việc phân bố

nguồn lực và hoạt động xã hội nói chung theo Quy hoạch tổng thể TPHCM; (ii) tạo cơ sở vật chất và không gian xây dựng cho việc thực thi các quy hoạch lĩnh vực, sản phẩm trên địa bàn TPHCM; (iii) hướng dẫn các hoạt động bảo vệ, khai thác và sử dụng tài nguyên nêu tại các quy hoạch sử dụng tài nguyên trên địa bàn TPHCM; hướng dẫn việc phân vùng bảo vệ môi trường và bố trí các công trình bảo vệ môi trường nêu tại quy hoạch bảo vệ môi trường trên địa bàn TPHCM.

1.4. Đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM và các vấn đề đặt ra

1.4.1. Các công trình nghiên cứu về đánh giá thực thi quy hoạch tại Việt Nam

Các nghiên cứu về đánh giá thực thi quy hoạch tại Việt Nam: các bài tham luận về đánh giá thực thi quy hoạch xây dựng tại Hội thảo “Đánh giá việc lập và thực thi đồ án quy hoạch xây dựng - Sự cần thiết và phương pháp” do Viện Quy hoạch xây dựng Miền Nam tổ chức vào ngày 15/12/2017; đề tài “Nghiên cứu đổi mới toàn diện công tác lập quy hoạch đô thị ở Việt Nam” do Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia thực hiện năm 2019; đề tài “Nghiên cứu, đánh giá, đề xuất mô hình quản lý phát triển đô thị phù hợp với điều kiện Việt Nam” do Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam thực hiện năm 2020; sách “Khu đô thị mới tại Hà Nội – Hai thập kỷ nhìn lại một mô hình” (năm 2016) và sách “Khu đô thị mới: Từ nguyên gốc lý thuyết đến biến thể thực tế” (năm 2018) của Trần Minh Tùng; đề tài “Nghiên cứu đề xuất khung đánh giá việc triển khai thực hiện các đồ án quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch kinh tế - xã hội TPHCM” do Viện Nghiên cứu phát triển TPHCM thực hiện năm 2017.

1.4.2. Các công trình nghiên cứu về đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

1.4.2.1. Các báo cáo đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

“Quy hoạch tổng thể xây dựng TPHCM đến năm 2010” không được đánh giá thực thi do thời gian thực thi ngắn (chỉ hơn 03 năm). “Điều chỉnh Quy hoạch chung TPHCM đến năm 2020” được đánh giá thực thi qua các báo cáo: “Đánh giá thực hiện Quy hoạch chung TPHCM 1998 (Giai đoạn thực hiện 1998-2005)” và “Nghiên cứu điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025”. “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” được đánh giá thực thi qua các báo cáo: “Báo cáo rà soát, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 24/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ” và “Báo cáo về công tác lập, tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch đô thị trên địa bàn TPHCM”.

1.4.2.2. Các công trình nghiên cứu khác về đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

Các nghiên cứu về đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM: bài tham luận “Công tác phát triển và quản lý đô thị đã thực hiện tại Khu đô thị Nam Sài Gòn và thành phố mới Phú Mỹ Hưng” tại Hội thảo “Hai mươi năm xây dựng và phát triển Khu đô thị Phú Mỹ Hưng” do Công ty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng và Viện Nghiên cứu phát triển TPHCM đồng tổ chức vào ngày 17/05/2013; bài báo “Vai trò của mô hình chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh trong việc nâng cao tính thực thi của định hướng phát triển không gian đô thị” đăng trên Tạp chí Quy hoạch đô thị (ISSN: 1859-3054), số 63 năm thứ 10 (2013), trang 42-45; bài tham luận “Tái định hướng phát triển đô thị TPHCM: Bài học từ Seoul, Hàn Quốc” tại Hội thảo khoa học “Quản lý quy hoạch – kiến trúc TPHCM” do Ủy ban nhân dân TPHCM và Bộ Xây dựng đồng tổ chức ngày 05 và 06/11/2015 tại TPHCM.

1.4.3. Các vấn đề được đặt ra từ đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

Các vấn đề được đặt ra: (i) cần gắn kết đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM vào đánh giá thực thi hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM; (ii) cần đánh giá toàn diện về các yếu tố liên quan đến tính tuân thủ và tính hiệu quả của việc thực thi Quy hoạch chung TPHCM; (iii) cần phân tích mối quan hệ “nguyên nhân – hệ quả” giữa các yếu tố liên quan đến tính tuân thủ và tính hiệu quả của việc thực thi Quy hoạch chung TPHCM, từ đó xác định nguyên nhân của các vấn đề đặt ra từ thực trạng thực thi Quy hoạch chung TPHCM.

Chương 2. Cơ sở khoa học phục vụ đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

2.1. Cơ sở lý luận về đánh giá thực thi quy hoạch

2.1.1. Các quan điểm cơ bản hiện nay về đánh giá thực thi quy hoạch

Các quan điểm cơ bản hiện nay về đánh giá thực thi quy hoạch: quy hoạch là sự kiểm soát tương lai, quy hoạch không thực hiện là sự thất bại (Wildavsky, 1973); quy hoạch được coi là có hiệu quả và thành công khi được thực thi và đạt được những kết quả tích cực nhiều hơn mang lại những hậu quả tiêu cực (Alexander, 1981); sự thành công tùy thuộc vào tính chất của quy hoạch: quy hoạch mang tính dự án, quy hoạch mang tính chiến lược, quy hoạch lai (Faludi, 1989).

2.1.2. Lý thuyết đánh giá thực thi quy hoạch

Bao gồm: đánh giá thực thi theo mục tiêu (objective-driven); đánh giá thực thi theo lý thuyết (theory-driven) và đánh giá thực thi dựa vào lý thuyết (theory-based); đánh giá thực thi theo công năng (utilisation-driven); đánh giá thực thi theo dữ liệu (data-driven).

2.1.3. Phương pháp đánh giá thực thi quy hoạch

2.1.3.1. Đánh giá định lượng và đánh giá phi định lượng

Đánh giá định lượng: ít được sử dụng do những khó khăn liên quan đến phương pháp luận và việc thu thập dữ liệu; tuy nhiên, kết quả đánh giá mang tính khách quan, rõ ràng, cụ thể. Đánh giá phi định lượng hay còn gọi là đánh giá định tính: được sử dụng phổ biến; tuy nhiên, kết quả đánh giá mang tính chủ quan, không rõ ràng, không cụ thể.

2.1.3.2. Đánh giá tính tuân thủ và đánh giá tính hiệu quả

Đánh giá tính tuân thủ của thực thi quy hoạch là việc so sánh, đối chiếu giữa các nội dung đã thực thi thực tế theo quy hoạch với các nội dung của quy hoạch; đánh giá tính tuân thủ phù hợp với quy hoạch được lập theo hướng tiếp cận tổng thể và quy hoạch mang tính dự án. Đánh giá tính hiệu quả của thực thi quy hoạch là việc đánh giá dựa trên hiệu quả của quy hoạch và mức độ hoàn thành vai trò là khung hướng dẫn cho việc ra quyết định; đánh giá tính hiệu quả phù hợp với quy hoạch được lập theo hướng tiếp cận chiến lược và quy hoạch mang tính chiến lược.

2.1.3.3. Đánh giá tính hiệu lực và đánh giá tính hiệu năng

Đánh giá tính hiệu lực (effectiveness evaluation): đánh giá việc thực thi quy hoạch có mang lại các kết quả và hiệu quả như mục tiêu của quy hoạch đề ra hay không. Đánh giá tính hiệu năng (efficiency evaluation): so sánh chi phí (costs) của việc thực thi quy hoạch với các kết quả, hiệu quả (benefits) do việc thực thi quy hoạch mang lại.

2.1.4. Bộ chỉ số đánh giá thực thi quy hoạch

Theo kết quả đề tài “Nghiên cứu đề xuất khung đánh giá việc triển khai thực hiện các đồ án quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch kinh tế - xã hội TPHCM”, các quy hoạch có thể được đánh giá thông qua bộ chỉ số đánh giá thực thi gồm các nhóm chỉ số mang tính định lượng.

2.1.5. Các yếu tố tác động đến thực thi quy hoạch

Các yếu tố tác động đến thực thi quy hoạch bao gồm: (i) các yếu tố liên quan đến bản chất quy hoạch: chất lượng của quy hoạch, sự đồng

bộ của hệ thống quy hoạch, việc điều chỉnh nội dung dự báo của quy hoạch; (ii) các yếu tố liên quan đến bối cảnh của quy hoạch: thể chế chính trị, điều kiện kinh tế - xã hội, xu hướng thị trường bất động sản, ...; (iii) Các chính sách thực thi quy hoạch.

2.1.6. Quan điểm của Luận án về việc áp dụng cơ sở lý luận vào đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

Các quan điểm bao gồm: (i) việc đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM cần kết hợp giữa đánh giá tính tuân thủ và đánh giá tính hiệu quả; (ii) việc đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM có thể áp dụng phương pháp đánh giá định lượng; (iii) bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM sẽ bao gồm 4 nhóm (“nguồn lực”, “hoạt động triển khai”, “kết quả”, “hiệu quả”).

2.2. Cơ sở thực tiễn về đánh giá thực thi quy hoạch trên thế giới

2.2.1. Hệ thống quy hoạch của một số quốc gia trên thế giới

Mô tả về hệ thống quy hoạch ở các quốc gia: Anh, Hà Lan, Hàn Quốc, Indonesia, Malaysia, Nam Phi, New Zealand, Nga, Nhật Bản, Pháp, Trung Quốc, Singapore, Thailand.

2.2.2. Các bài học kinh nghiệm về đánh giá thực thi quy hoạch trên thế giới

2.2.2.1. Đánh giá thực thi Quy hoạch mở rộng tổng thể Amsterdam (Hà Lan)

Hệ thống quy hoạch tại Hà Lan được đánh giá cao do sự linh hoạt của các quy hoạch cấp trên (chỉ mang tính hướng dẫn cho các quy hoạch cấp dưới); tuy nhiên, sự linh hoạt này khiến mức độ hiệu quả của quy hoạch cấp trên khó được xác định. Theo Postuma (1987), trong quá trình thực thi Quy hoạch mở rộng tổng thể Amsterdam (giai đoạn 1935-1955), mặc dù mục tiêu ban đầu đã thay đổi nhưng Quy hoạch này vẫn hỗ trợ đắc lực cho quá trình ra quyết định liên quan.

2.2.2.2. Đánh giá thực thi Quy hoạch tổng thể Thượng Hải (Trung Quốc)

Việc đánh giá thực thi Quy hoạch tổng thể Thượng Hải dựa vào các nhóm chỉ số: sự phát triển dân số, sự phát triển đất đai, cơ cấu công nghiệp, phát triển kết cấu hạ tầng, và mảng xanh. Kết quả đánh giá cho thấy, các chỉ số liên quan đến phát triển kết cấu hạ tầng và mảng xanh có mức độ thực thi cao hơn so với các chỉ số còn lại.

2.2.2.3. Đánh giá thực thi Quy hoạch sử dụng đất Thành Đô (Trung Quốc)

Các thuộc tính 4E (kinh tế - Economy, hiệu quả - Efficiency, hiệu lực - Effectiveness, bình đẳng - Equity) sử dụng để đánh giá tính hiệu quả của Quy hoạch sử dụng đất Thành Đô, được tính điểm dựa trên số liệu thống kê. Kết quả đánh giá cho thấy, tính hiệu quả trong thực thi quy hoạch nhìn chung là tốt. Trong đó, ba thuộc tính đầu tiên đạt ở mức cao hơn; thuộc tính thứ tư cần được cải thiện do sự tham gia của các thành phần liên quan vào quá trình thực thi quy hoạch còn ít và mức độ công bằng trong chia sẻ lợi ích phát sinh từ thực thi quy hoạch còn thấp.

2.2.2.4. Đánh giá thực thi Quy hoạch chung Lyon (Pháp)

Bộ chỉ số giám sát và đánh giá thực thi Quy hoạch đô thị Lyon gồm 5 nhóm (51 chỉ số): kinh tế; nhà ở; môi trường; mảng xanh; giao thông.

2.2.2.5. Đánh giá thực thi quy hoạch, kế hoạch, chương trình mang tính chiến lược tại Anh và Nam Phi

Khung đánh giá thực thi quy hoạch, kế hoạch và chương trình mang tính chiến lược hàng năm của Anh và Nam Phi được xây dựng dựa trên 5 nhóm chỉ số: “nguồn lực”, “hoạt động triển khai”, “kết quả”, “hiệu quả”, “tác động”.

2.2.2.6. Đánh giá thực thi Quy hoạch quản lý thoát nước mưa và chất lượng nguồn nước Khu vực Papakura (New Zealand)

Các bước thực hiện POE (đánh giá hiệu quả quy hoạch), gồm: (i) rà soát về tính logic và tính gắn kết của các thành phần trong quy hoạch: vấn đề, mục đích, mục tiêu, phương pháp, quy định, kết quả dự kiến và điều khoản giám sát; (ii) so sánh giữa mục tiêu và kết quả đầu ra của quy hoạch; (iii) lý giải về kết quả đầu ra của quy hoạch.

2.2.3. Quan điểm của Luận án về việc áp dụng cơ sở thực tiễn trên thế giới vào đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

Các quan điểm bao gồm: (i) bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM cần bao gồm các chỉ số đánh giá định lượng để có nhận định rõ ràng và cụ thể tình hình phát triển đô thị; (ii) bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM cần bao gồm các nhóm chỉ số mang tính tuân thủ và tính hiệu quả; (iii) mối quan hệ “nguyên nhân – hệ quả” giữa các chỉ số và giữa các nhóm chỉ số trong bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM cần được thiết lập và phân tích.

2.3. Cơ sở pháp lý về đánh giá thực thi quy hoạch tại Việt Nam

2.3.1. Các quy định pháp luật về đánh giá thực thi quy hoạch tại Việt Nam

Về đánh giá thực thi quy hoạch tại Việt Nam, trước khi Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 được ban hành, các quy định về đánh giá thực thi quy hoạch được hướng dẫn tại Nghị định số 92/2006/NĐ-CP.

2.3.2. Các quy định pháp luật về đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

Về đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM, các quy định được hướng dẫn tại: (i) các văn bản pháp luật về lập và phê duyệt quy hoạch xây dựng nói chung và quy hoạch chung thành phố trực thuộc trung ương nói riêng (ii) quyết định phê duyệt Quy hoạch chung TPHCM

của cấp có thẩm quyền; (iii) nội dung Quy hoạch chung TPHCM đã được phê duyệt; (iv) các văn bản quy phạm pháp luật về định nghĩa, thu thập, xử lý thông tin - dữ liệu liên quan đến các chỉ số phát triển.

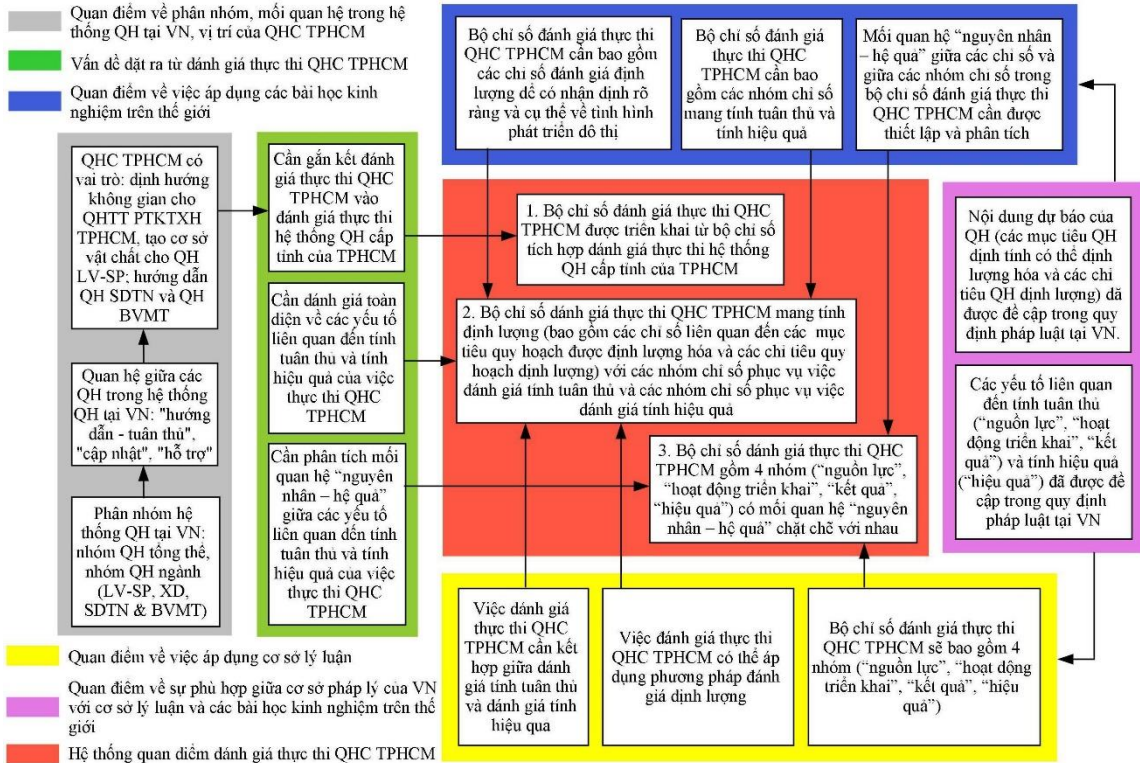
2.3.3. Quan điểm của Luận án về sự phù hợp giữa cơ sở pháp lý tại Việt Nam với cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn trên thế giới

Nội dung dự báo của quy hoạch (các mục tiêu quy hoạch định tính có thể định lượng hóa và các chỉ tiêu quy hoạch định lượng) cũng như các yếu tố liên quan đến tính tuân thủ (“nguồn lực”, “hoạt động triển khai” và “kết quả”) và tính hiệu quả (“hiệu quả” và “tác động”) đã được đề cập trong quy định pháp luật tại Việt Nam.

Chương 3. Đề xuất và sử dụng bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

3.1. Hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

Hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM gồm: (i) bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM được triển khai từ bộ chỉ số tích hợp đánh giá thực thi hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM; (ii) bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM mang tính định lượng (bao gồm các chỉ số liên quan đến các mục tiêu quy hoạch được định lượng hóa và các chỉ tiêu quy hoạch định lượng) với các nhóm chỉ số phục vụ việc đánh giá tính tuân thủ và các nhóm chỉ số phục vụ việc đánh giá tính hiệu quả; (iii) bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM gồm 4 nhóm (“nguồn lực”, “hoạt động triển khai”, “kết quả”, “hiệu quả”) có mối quan hệ “nguyên nhân – hệ quả” chặt chẽ với nhau. Quá trình quá trình xây dựng hệ thống quan điểm này được mô tả trong hình.



Quá trình xây dựng hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

3.2. Đề xuất bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM

Mục tiêu đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM: (i) bảo đảm kết hợp đánh giá tính tuân thủ (với các nhóm chỉ số: “nguồn lực”, “hoạt động triển khai”, “kết quả”) và đánh giá tính hiệu quả (với nhóm chỉ số “hiệu quả”); (ii) tạo cơ sở để phân tích quan hệ “nguyên nhân – hệ quả” giữa các nhóm chỉ số.

3.2.1. Xác định cụ thể các chỉ số phát triển theo nội dung dự báo của Quy hoạch chung TPHCM

Các nội dung dự báo của Quy hoạch chung TPHCM gồm các mục tiêu quy hoạch định tính và các chỉ tiêu quy hoạch định lượng. Khi áp dụng bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM, các mục tiêu quy hoạch định tính được định lượng hóa.

3.2.2. Sắp xếp các chỉ số phát triển theo nhóm

3.2.2.1. Nhóm “nguồn lực”

Bao gồm các phân nhóm: dân số, đất đai, tài chính.

3.2.2.2. Nhóm “hoạt động triển khai”

Bao gồm các phân nhóm về: đồ án quy hoạch, kế hoạch phát triển khu vực đô thị, dự án phát triển đô thị.

3.2.2.3. Nhóm “kết quả”

Các phân nhóm kết cấu hạ tầng kỹ thuật: giao thông, cấp năng lượng và chiếu sáng công cộng, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, xử lý nước thải, xử lý chất thải rắn, nghĩa trang – lò hỏa táng. Các phân nhóm kết cấu hạ tầng xã hội: nhà ở, y tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, thể dục – thể thao, thương mại – dịch vụ, hành chính, không gian mở.

3.2.2.4. Nhóm “hiệu quả”

Các phân nhóm kết cấu hạ tầng kỹ thuật: giao thông, cấp năng lượng, chiếu sáng công cộng, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, xử lý nước thải, xử lý chất thải rắn, nghĩa trang – lò hỏa táng. Các phân

nhóm liên quan đến kết cấu hạ tầng xã hội: nhà ở, y tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, thể dục – thể thao, thương mại – dịch vụ, hành chính, không gian mở.

3.2.3. Xây dựng phương pháp tính toán giá trị chỉ số đánh giá thực thi

3.2.3.1. Giá trị chỉ số đánh giá thực thi tương ứng với các chỉ số phát triển

	Chỉ số thuận (1)	Chỉ số nghịch (2)	Chỉ số ngưỡng (3)
	Có giá trị càng tăng càng được xem là tích cực (về cơ bản).	Có giá trị càng giảm càng được xem là tích cực (về cơ bản).	Hướng đến việc đạt ngưỡng (mục tiêu), đạt cao hoặc thấp hơn ngưỡng là không tốt.
<i>Giá trị dự báo năm 2015 tăng so với giá trị hiện trạng đầu kỳ</i> ($QH_{2015} > HT_{dk}$)	(1a) Chỉ số thuận được đặt mục tiêu tăng lên trong giai đoạn 2010-2015	(2a) Các chỉ số nghịch được đặt mục tiêu tăng lên trong giai đoạn 2010-2015	(3a) Chỉ số ngưỡng được đặt mục tiêu tăng lên hoặc giảm xuống trong giai đoạn 2010-2015
	Chỉ số đánh giá thực thi: $C_{1a} = (HT_{2015} - HT_{dk}) / (QH_{2015} - HT_{dk})$	Chỉ số đánh giá thực thi: $C_{2a} = 1 + (QH_{2015} - HT_{2015}) / (QH_{2015} - HT_{dk})$	Chỉ số đánh giá thực thi: $C_{3a} = 1 - (QH_{2015} - HT_{2015}) / (QH_{2015} - HT_{dk}) $
<i>Giá trị dự báo năm 2015 giảm so với giá trị hiện trạng đầu kỳ</i> ($QH_{2015} < HT_{dk}$)	(1b) Chỉ số thuận được đặt mục tiêu giảm xuống trong giai đoạn 2010-2015	(2b) Các chỉ số nghịch được đặt mục tiêu giảm xuống trong giai đoạn 2010-2015	
	Chỉ số đánh giá thực thi: $C_{1b} = 1 + (QH_{2015} - HT_{2015}) / (QH_{2015} - HT_{dk})$	Chỉ số đánh giá thực thi: $C_{2b} = (HT_{2015} - HT_{dk}) / (QH_{2015} - HT_{dk})$	
<i>Giá trị dự báo năm 2015 không đổi so với giá trị hiện trạng đầu kỳ</i> ($QH_{2015} = HT_{dk}$)	(1c) Chỉ số thuận nhưng được đặt mục tiêu duy trì trong giai đoạn 2010-2015	(2c) Chỉ số nghịch nhưng được đặt mục tiêu duy trì trong giai đoạn 2010-2015	(3b) Chỉ số ngưỡng được đặt mục tiêu duy trì trong giai đoạn 2010-2015
	Chỉ số đánh giá thực thi: $C_{1c} = 1 + (HT_{2015} - HT_{dk}) / HT_{dk}$ hay $C_{1c} = HT_{2015} / HT_{dk}$	Chỉ số đánh giá thực thi: $C_{2c} = 1 - (HT_{2015} - HT_{dk}) / HT_{dk}$	Chỉ số đánh giá thực thi: $C_{3b} = 1 - (HT_{2015} - HT_{dk}) / HT_{dk} $

3.2.3.2. Giá trị chỉ số đánh giá thực thi tương ứng với các phân nhóm chỉ số phát triển, nhóm chỉ số phát triển, bộ chỉ số phát triển

Tính toán giá trị chỉ số đánh giá thực thi tương ứng với: (i) phân nhóm chỉ số phát triển; (ii) nhóm chỉ số phát triển; (iii) bộ chỉ số phát triển.

3.2.4. *Phân loại giá trị chỉ số đánh giá thực thi*

Phân loại giá trị chỉ số đánh giá thực thi theo: chỉ số phát triển có tính thuận, chỉ số phát triển có tính nghịch, chỉ số phát triển có tính ngưỡng.

3.3. *Đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015*

3.3.1. *Thu thập dữ liệu phục vụ việc cập nhật / tính toán giá trị hiện trạng và giá trị quy hoạch của các chỉ số phát triển*

Xác định các nguồn dữ liệu để cập nhật / tính toán giá trị hiện trạng và giá trị quy hoạch của các chỉ số phát triển: nội dung của Quy hoạch chung TPHCM và các quy hoạch cấp tỉnh khác, số liệu của Cục Thống kê TPHCM, các báo cáo định kỳ của Ủy ban nhân dân TPHCM và các sở ngành liên quan, số liệu của HIDS.

3.3.2. *Cập nhật / tính toán giá trị hiện trạng đầu kỳ, giá trị hiện trạng giữa kỳ, giá trị quy hoạch giữa kỳ của các chỉ số phát triển*

Thời kỳ đánh giá Quy hoạch chung TPHCM được chọn là giai đoạn 2010-2015, đây là giai đoạn đầu tiên của kỳ quy hoạch, cần rà soát và đánh giá theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12. Các giá trị của các chỉ số phát triển (liên quan đến kết cấu HTKT, kết cấu HTXH, tình hình kinh tế – xã hội – môi trường) bao gồm: giá trị hiện trạng đầu kỳ, giá trị hiện trạng giữa kỳ, giá trị quy hoạch giữa kỳ.

3.3.3. *Tính toán các chỉ số đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015*

3.3.3.1. Các chỉ số đánh giá thực thi đối với các chỉ số phát triển

Các chỉ số đánh giá thực thi đối với các chỉ số phát triển được tính toán theo phương pháp được trình bày trên. Giá trị chuẩn của tất cả các chỉ số đánh giá thực thi là 1 (100%).

3.3.3.2. Các chỉ số đánh giá thực thi đối với các phân nhóm chỉ số phát triển, nhóm chỉ số phát triển

Chỉ số đánh giá thực thi đối với nhóm “nguồn lực”

			C		
Nguồn lực	Dân số	Số lượng	0,97	1,17	0,58
		Chất lượng	1,26		
	Đất đai	Tổng diện tích đất xây dựng đô thị	0,38	0,38	
		Diện tích đất xây dựng đô thị được tăng thêm	0,38		
	Tài chính	Tổng vốn đầu tư xã hội	0,27	0,20	
		Tổng vốn đầu tư xã hội cho xây dựng cơ bản	0,13		
		Vốn đầu tư ngân sách cho xây dựng cơ bản	-		

Chỉ số đánh giá thực thi đối với nhóm “hoạt động triển khai”

			C		
Hoạt động triển khai	Đồ án quy hoạch	Quy hoạch phân khu	0,38	0,56	0,52
		Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật	0,74		
	Kế hoạch phát triển các khu vực đô thị	Diện tích các khu đô thị mới đã được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng	0,40	0,40	
		Diện tích các khu trung tâm đã tương đối hoàn chỉnh về chức năng	0,40		
	Dự án phát triển đô thị	Tổng diện tích của các dự án khu công nghiệp tập trung đã có kết cấu hạ tầng hoàn chỉnh	0,60	0,60	
		Tổng diện tích của các dự án cụm công nghiệp tập trung đã có kết cấu hạ tầng hoàn chỉnh	- 2,89		
		Tổng vốn đầu tư cho các dự án kết cấu hạ tầng kỹ thuật trọng điểm	0,76		
		Tổng vốn đầu tư cho các dự án kết cấu hạ tầng xã hội trọng điểm	n/a		

Chỉ số đánh giá thực thi đối với nhóm “kết quả”

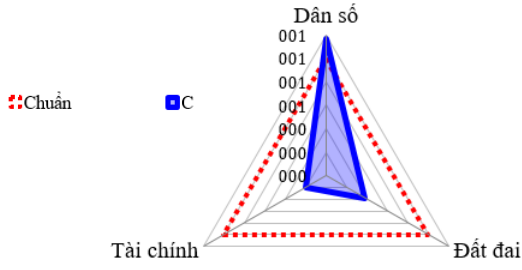
			C	
Kết quả	Kết cấu hạ tầng kỹ thuật	<i>Giao thông</i>	0,81	0,78
		<i>Cấp năng lượng và chiếu sáng công cộng</i>	1,11	
		<i>Cấp nước</i>	0,81	
		<i>Thoát nước</i>	0,77	
		<i>Thông tin liên lạc</i>	-	
		<i>Xử lý nước thải</i>	0,00	
		<i>Xử lý chất thải rắn</i>	0,76	
		<i>Nghĩa trang - lò hỏa táng</i>	1,67	
	Kết cấu hạ tầng xã hội	<i>Nhà ở</i>	0,81	
		<i>Y tế</i>	0,99	
		<i>Văn hóa</i>	0,91	
		<i>Giáo dục - đào tạo</i>	0,82	
		<i>Thể dục - thể thao</i>	0,55	
		<i>Thương mại, dịch vụ - hành chính</i>	1,00	
	<i>Không gian mở</i>	-0,05		

Chỉ số đánh giá thực thi đối với nhóm “hiệu quả”

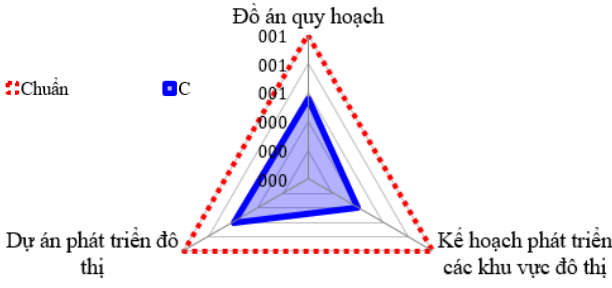
			C	
Hiệu quả	Kết cấu hạ tầng kỹ thuật	<i>Giao thông</i>	1,19	0,89
		<i>Cấp năng lượng và chiếu sáng công cộng</i>	-0,22	
		<i>Cấp nước</i>	0,57	
		<i>Thoát nước</i>	-	
		<i>Thông tin liên lạc</i>	-	
		<i>Xử lý nước thải</i>	0,64	
		<i>Xử lý chất thải rắn</i>	1,00	
		<i>Nghĩa trang – lò hỏa táng</i>	2,00	
	Kết cấu hạ tầng xã hội	<i>Nhà ở</i>	0,48	
		<i>Y tế</i>	-	
		<i>Văn hóa</i>	1,00	
		<i>Giáo dục - đào tạo</i>	1,28	
		<i>Thể dục - thể thao</i>	1,20	
		<i>Thương mại, dịch vụ - hành chính</i>	1,00	
	<i>Không gian mở</i>	0,50		

3.3.3.3. Chỉ số tổng hợp đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015

Chỉ số tổng hợp này được xác định: $C = 0,69$.



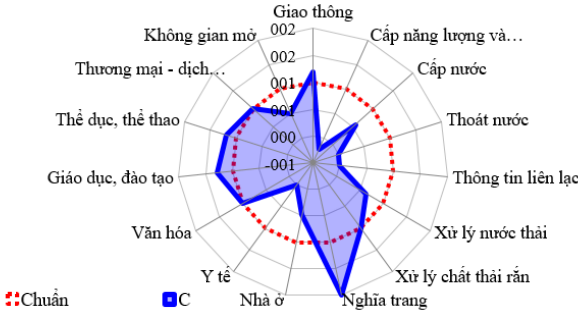
Chỉ số đánh giá thực thi đối với nhóm “nguồn lực”



Chỉ số đánh giá thực thi đối với nhóm “hoạt động triển khai”



Chỉ số đánh giá thực thi đối với nhóm “kết quả”



Chỉ số đánh giá thực thi đối với nhóm “hiệu quả”

3.4. Phân tích kết quả đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TP HCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015

Phân tích về: (i) giá trị của các chỉ số đánh giá thực thi; (ii) tương quan giữa giá trị của các chỉ số đánh giá thực thi; (iii) các kết quả khác.

Chương 4. Bàn luận

4.1. Bàn luận về hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM

Hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM được xây dựng trên nền tảng cơ sở khoa học, phù hợp với khung pháp lý và bối cảnh thực tiễn tại TP HCM. Hệ thống quan điểm trên là cần thiết để xây dựng bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM, dự kiến khắc phục được các vấn đề trong đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM được nêu tại nội dung Chương 1. Hệ thống quan điểm đánh giá thực thi này có thể áp dụng cho các loại quy hoạch ở cấp quốc gia (quy hoạch tổng thể, quy hoạch ngành), cấp vùng (quy hoạch tổng thể), cấp tỉnh (quy hoạch tổng thể) và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành mang tính chiến lược khác.

4.2. Bàn luận về bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM

Bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TP HCM: (i) là bước tiến giúp đánh giá thực thi quy hoạch rõ ràng hơn, thuyết phục hơn, tin cậy hơn; (ii) giúp xác định yếu tố tác động trực tiếp và gián tiếp đến tình hình thực thi quy hoạch trên cơ sở phân tích quan hệ “nguyên nhân – hệ quả” giữa các nhóm chỉ số; (iii) giúp nhận định rõ ràng và cụ thể hơn về tình hình phát triển đô thị; (iv) giúp nhận định chính xác về xu hướng phát triển đô thị. Bộ chỉ số này có thể áp dụng cho đồ án Quy hoạch chung TP HCM trong các thời kỳ khác nhau và đồ án quy hoạch chung của các đô thị với quy mô / cấp / loại khác nhau.

4.3. Bàn luận về việc đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015

Các nội dung bàn luận: (i) về thu thập dữ liệu phục vụ việc cập nhật / tính toán giá trị hiện trạng và giá trị quy hoạch của các chỉ số phát triển; (ii) về cập nhật / tính toán giá trị hiện trạng và giá trị quy hoạch của các chỉ số phát triển; về kết quả đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015. Kết quả bàn luận về đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015 là căn cứ để xây dựng định hướng điều chỉnh hoặc ban hành mới các chính sách thúc đẩy thực thi quy hoạch và xây dựng định hướng điều chỉnh hoặc lập mới Quy hoạch chung TPHCM.

Phần III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu cũng như nội dung bàn luận về kết quả nghiên cứu, các kết luận sau đây được rút ra nhằm khẳng định mức độ đạt được các mục tiêu nghiên cứu và làm rõ các đóng góp cũng như các hạn chế của Luận án.

Luận án đã xây dựng hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM, đóng góp vào cơ sở lý luận về đánh giá thực thi quy hoạch, cụ thể như sau:

- Bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM được triển khai từ bộ chỉ số tích hợp đánh giá thực thi hệ thống quy hoạch cấp tỉnh của TPHCM.
- Bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM mang tính định lượng (bao gồm các chỉ số liên quan đến các mục tiêu quy hoạch định tính được định lượng hóa và các chỉ tiêu quy hoạch định

lượng) với các nhóm chỉ số phục vụ việc đánh giá tính tuân thủ và đánh giá tính hiệu quả.

- Bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM gồm 4 nhóm chỉ số (“nguồn lực”, “hoạt động triển khai”, “kết quả”, “hiệu quả”) có mối quan hệ “nguyên nhân – hệ quả” chặt chẽ với nhau.

Hệ thống quan điểm đánh giá thực thi này có thể áp dụng cho các loại quy hoạch ở cấp quốc gia (quy hoạch tổng thể, quy hoạch ngành), cấp vùng (quy hoạch tổng thể), cấp tỉnh (quy hoạch tổng thể) và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành mang tính chiến lược khác. Khi áp dụng cho đối với các loại quy hoạch tổng thể, cần bổ sung thêm nhóm chỉ số “tác động” để đánh giá tác động tổng thể về kinh tế - xã hội – môi trường trên lãnh thổ mà quy hoạch có hiệu lực.

Luận án đã đề xuất bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM như sau:

- Xác định các chỉ số phát triển theo nội dung dự báo của Quy hoạch chung TPHCM.
- Sắp xếp các chỉ số phát triển theo 4 nhóm trên dựa trên tính chất của các chỉ số.
- Xây dựng phương pháp tính toán giá trị chỉ số đánh giá thực thi tương ứng với: (i) các chỉ số phát triển; (ii) các phân nhóm chỉ số phát triển / các nhóm chỉ số phát triển; (iii) chỉ số tổng hợp đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM.
- Phân loại chỉ số đánh giá thực thi đã tính toán được.

Bộ chỉ số đánh giá thực thi này có thể áp dụng cho các đề án Quy hoạch chung TPHCM trong các thời kỳ khác nhau (nếu cần thiết, tùy theo yêu cầu của quy định pháp luật trong từng giai đoạn và tùy theo nội dung của từng đề án cụ thể, có thể bổ sung thêm một số chỉ số vào từng nhóm một cách phù hợp). Bên cạnh đó, bộ chỉ số đánh giá thực

thi này có thể áp dụng cho các đồ án quy hoạch chung thành phố trực thuộc trung ương cũng như các đồ án quy hoạch chung của các đô thị với quy mô / cấp / loại khác nhau do tính chất tương đồng của các đồ án này; khi áp dụng cho các đô thị có quy mô nhỏ hơn, số lượng các chỉ số đánh giá thực thi có thể ít hơn nhưng vẫn được sắp xếp vào 4 nhóm chỉ số trên.

Luận án đã sử dụng bộ chỉ số được đề xuất để đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015, bao gồm các bước: tính toán giá trị chỉ số đánh giá thực thi đối với các chỉ số phát triển, tính toán giá trị chỉ số đánh giá thực thi đối với các phân nhóm, nhóm chỉ số phát triển và tính toán giá trị chỉ số tổng hợp đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015 (C=69%). Trong điều kiện cơ sở dữ liệu về quy hoạch và phát triển đô thị của TPHCM còn chưa đầy đủ và đồng bộ, tính chính xác của kết quả đánh giá thực thi quy hoạch có thể chưa cao; tuy nhiên, kết quả đánh giá thực thi quy hoạch trên cũng là cơ sở để: (i) điều chỉnh / ban hành mới các chính sách thúc đẩy thực thi Quy hoạch TPHCM và (ii) điều chỉnh / lập mới Quy hoạch chung TPHCM.

Hệ thống quan điểm đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM, bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM cũng như quy trình và kết quả đánh giá thực thi “Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng TPHCM đến năm 2025” trong giai đoạn 2010-2015 đã có các đóng góp mới vào lý luận và thực tiễn đánh giá thực thi quy hoạch tại Việt Nam nói chung và Quy hoạch chung TPHCM nói riêng.

2. Kiến nghị

Luận án có các kiến nghị đến các cơ quan chức năng liên quan sau đây.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân TPHCM về việc áp dụng bộ chỉ số đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM:

- Các đơn vị tư vấn sử dụng bộ chỉ số này để đánh giá thực thi quy hoạch kỳ trước trong quá trình điều chỉnh / lập mới Quy hoạch chung TPHCM.
- Các sở ngành liên quan sử dụng bộ chỉ số này để giám sát, đánh giá, phân tích việc thực thi Quy hoạch chung TPHCM nói riêng và việc phát triển đô thị nói chung; báo cáo tình hình và đề xuất các giải pháp chính sách theo định kỳ hàng quý, hàng năm cho Ủy ban nhân dân TPHCM và các bộ ngành liên quan.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân TPHCM về cơ sở dữ liệu phục vụ đánh giá thực thi Quy hoạch chung TPHCM:

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu liên quan đến các chỉ số phát triển; đặc biệt, tập trung thu thập, xử lý, cập nhật các dữ liệu chưa đầy đủ và chưa thống nhất để phục vụ việc cập nhật / tính toán giá trị các chỉ số phát triển. Cơ sở dữ liệu này cần được tích hợp trên nền bản đồ GIS với đơn vị chủ thể dữ liệu là các phường xã (do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì và các sở ngành liên quan phối hợp thu thập, xử lý, cập nhật dữ liệu) nhằm có thể đánh giá sự phân bố của các chỉ số trong các khu vực phát triển đô thị đặc thù trên địa bàn TPHCM.
- Chỉ định cơ quan đầu mối để xác định / tính toán giá trị các chỉ số phát triển; nếu cần thiết, thực hiện chế độ kiểm tra chéo giữa các sở ngành để bảo đảm tính khách quan và chính xác trong xác định / tính toán giá trị các chỉ số phát triển.

Kiến nghị các cơ quan chức năng cấp trung ương liên quan rà soát, thống nhất các định nghĩa về các chỉ số phát triển; quy định cách xác định / tính toán giá trị các chỉ số phát triển một cách cụ thể và rõ ràng

(tránh tình trạng các bộ ngành và địa phương tự hiểu về cách xác định / tính toán này). Nếu cần thiết, đưa định nghĩa và cách xác định / tính toán các chỉ số phát triển quan trọng vào hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tạo sự thống nhất trong công tác thống kê trên phạm vi toàn quốc.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân TPHCM xem xét xây dựng định hướng điều chỉnh / ban hành mới các chính sách thúc đẩy thực thi Quy hoạch chung TPHCM và định hướng điều chỉnh / lập mới Quy hoạch chung TPHCM theo các nội dung được bàn luận tại Chương 4./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Phạm Trần Hải, Vương Đình Huy, Lê Văn Anh, Nguyễn Trọng Hiếu, Chu Phạm Đăng Quang, Lê Trần Kiên & Phạm Thị Hương Mai (2016), *Nghiên cứu chính sách quản lý quy hoạch xây dựng đối với đô thị đặc biệt ở Việt Nam - Trường hợp TPHCM*, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh của Viện Nghiên cứu phát triển TPHCM.
2. Phạm Trần Hải (2017), “Lý luận và thực tiễn về đánh giá thực thi quy hoạch”, *Tạp chí Nghiên cứu phát triển* (ISSN: 0866-8094), số 19 (tháng 01 năm 2017), trang 70-77.
3. Phạm Trần Hải (2017), “Các vấn đề của đánh giá thực thi quy hoạch chung xây dựng thành phố trực thuộc trung ương – Trường hợp TPHCM”, *Tạp chí Quy hoạch xây dựng* (ISSN:1859-3054), số 87 năm thứ 14 (2017), trang 64-67.
4. Phạm Trần Hải (2017), “Đánh giá thực thi quy hoạch chung đô thị từ thực tiễn TPHCM”, *Tạp chí Kiến trúc Việt Nam*, số 208-2017, trang 46-49.
5. Phạm Trần Hải (2017), “Đánh giá thực thi quy hoạch chung xây dựng thành phố trực thuộc trung ương nhìn từ thực tiễn của TPHCM”, *Tạp chí Người Xây dựng* (ISSN:0866-8531), số 307&308 (năm thứ XXXI), trang 59-64.
6. Phạm Trần Hải, Vương Đình Huy, Nguyễn Dương Minh Hoàng, Lê Văn Anh, Nguyễn Thị Liễu & Hoàng Tùng (2017), *Nghiên cứu đề xuất khung đánh giá việc triển khai thực hiện các đồ án quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch kinh tế - xã hội TPHCM*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh của Viện Nghiên cứu phát triển TPHCM.

